

Một là, làm tăng hiệu quả sử dụng ngân sách nhà nước: Nếu phân cấp quản lý NSNN một cách hợp lý sẽ làm tăng hiệu quả công tác quản lý NSNN phục vụ cho quá trình phát triển kinh tế – xã hội của quốc gia.

Hai là, phát huy tính chủ động của địa phương: Khi địa phương được chủ động về ngân sách thì họ có khả năng tăng hiệu quả sử dụng ngân sách thông qua việc cung cấp dịch vụ công cộng cũng như phúc lợi kinh tế cho người dân của địa phương.

Ba là, khuyến khích cung cấp hiệu quả hàng hóa công cộng: Mục đích của phân cấp quản lý NSNN là khuyến khích các địa phương chi ngân sách cho việc cung cấp các hàng hóa công cộng quan trọng và có giá trị lâu dài như giáo dục, y tế, ...

Bốn là, tăng cường năng lực quản lý nhà nước của các cấp chính quyền: Nếu phân cấp quản lý NSNN tốt hơn sẽ góp phần vào việc tăng năng lực quản lý nhà nước của chính quyền trung ương và địa phương qua đó làm tăng hiệu quả quản lý NSNN. Năm là, tạo điều kiện cho việc giám sát ngân sách nhà nước: Phân cấp quản lý NSNN một cách rõ ràng, minh bạch sẽ tạo điều kiện cho việc giám sát việc sử dụng NSNN của các cơ quan chức năng hiệu quả hơn.

Căn cứ phân cấp quản lý ngân sách nhà nước

Một là, Hệ thống pháp luật về phân cấp quản lý NSNN: Để quản lý NSNN có hiệu quả thì Nhà nước thường ban hành hệ thống những quy định pháp luật có liên quan đến việc tổ chức và quản lý NSNN, trong đó có những quy định cụ thể về phân cấp quản lý NSNN.

Hai là, tính chất đặc thù của hệ thống ngân sách nhà nước: Hệ thống NSNN của mỗi quốc gia thường được phân thành các cấp tương ứng với hệ thống bộ máy nhà nước. Thường thì hệ thống ngân sách nhà nước được phân chia thành NSTU và NSDP.

Ba là, tính đặc thù của hoạt động quản lý nhà nước: điều này được thể hiện tại các quốc gia mà quyền lực nhà nước có tính chất tập trung cao thì các nguồn thu ngân sách lớn là của cấp trung ương, địa phương được phân cấp những nguồn thu nhỏ, tại các quốc gia mà quyền lực nhà nước có sự phân cấp mạnh hơn thì cấp địa phương có